

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

Số: 245 /QĐ-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 27 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Kiên Long

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán có liên quan;
- Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 27 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
- Điều 2.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
- Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2017.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (báo cáo)
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu VP.HĐQT.



QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
(Ban hành theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017 của
Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về việc công bố thông tin của Ngân hàng TMCP Kiên Long trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
2. Quy chế này được hiểu là không bao gồm Quy định phát ngôn và công bố thông tin đại chúng của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
3. Quy chế này áp dụng thống nhất trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Kienlongbank/Ngân hàng:** Là Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. **HĐQT:** Là Hội đồng quản trị Kienlongbank.
3. **Ban điều hành:** Là bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Kienlongbank.
4. **Người nội bộ:** Là thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Kienlongbank, người đại diện pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin.
5. **Đơn vị:** Là các Chi nhánh, Phòng Giao dịch trực thuộc Kienlongbank.
6. **UBCKNN:** Là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
7. **SGDCK:** Là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
8. **Ngày công bố thông tin:** Là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin của Kienlongbank, UBCKNN, SGDCK.
9. **Ngày báo cáo về việc công bố thông tin:** Là ngày gửi fax, gửi dữ liệu điện tử qua email, ngày thông tin được tiếp nhận trên hệ thống thông tin điện tử của UBCKNN, SGDCK hoặc ngày UBCKNN, SGDCK nhận được văn bản báo cáo về việc công bố thông tin tùy theo thời điểm nào đến trước.
10. **Ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán:**
 - Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện qua SGDCK;
 - Là ngày kết thúc việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán trong trường hợp giao dịch không thực hiện qua SGDCK.
11. **Chào bán chứng khoán riêng lẻ:** Là việc chào bán chứng khoán cho dưới một trăm nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử.

12. Chào bán chứng khoán ra công chúng: Bao gồm:

- Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng: Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để huy động vốn cho Ngân hàng; để trở thành công ty đại chúng qua thay đổi cơ cấu sở hữu nhưng không làm tăng vốn điều lệ của Ngân hàng; để thành lập doanh nghiệp thuộc lĩnh vực cơ sở hạ tầng, lĩnh vực công nghệ cao, hoặc thành lập tổ chức tín dụng cổ phần; chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng để thành lập quỹ đầu tư chứng khoán; chào bán hợp đồng vốn góp đầu tư ra công chúng.

- Chào bán thêm chứng khoán ra công chúng: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng hoặc phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.

Điều 3. Nguyên tắc công bố thông tin

1. Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật và bảo đảm:

a. Kienlongbank phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, Kienlongbank phải công bố nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó;

b. Đối với trường hợp công bố thông tin chứng khoán, Kienlongbank phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng giá chứng khoán trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận biết được sự kiện thông tin đó hoặc theo yêu cầu của UBCKNN, SGDCK;

c. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm số Thẻ căn cước công dân, số Chứng minh nhân dân hoặc số Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, email, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng chỉ được thực hiện nếu chủ thể liên quan đồng ý;

d. Việc công bố thông tin phải được thực hiện đồng thời với việc báo cáo UBCKNN, SGDCK. Trường hợp công bố thông tin cá nhân theo nội dung tại điểm c, khoản 1, Điều này và các đối tượng công bố thông tin không muốn công khai các thông tin này thì Kienlongbank phải gửi UBCKNN và SGDCK 02 bản tài liệu, trong đó 01 bản báo cáo về việc công bố thông tin bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản báo cáo không bao gồm thông tin cá nhân để UBCKNN và SGDCK thực hiện công bố thông tin.

2. Kienlongbank có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo, công bố theo quy định của pháp luật:

a. Thông tin công bố định kỳ phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có), lưu giữ trên dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm, lưu giữ trên trang thông tin điện tử của Kienlongbank tối thiểu là 05 năm;

b. Thông tin công bố bất thường hoặc theo yêu cầu phải được lưu giữ trên trang thông tin điện tử của Kienlongbank tối thiểu 05 năm.

3. Ngôn ngữ công bố thông tin của Kienlongbank là tiếng Việt. Trường hợp công bố thông tin vừa bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung thông tin công bố bằng tiếng Anh chỉ có tính tham khảo.

Điều 4. Người thực hiện công bố thông tin

1. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin thông qua người đại diện theo pháp luật hoặc cá nhân được ủy quyền thực hiện công bố thông tin.

2. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà cả người đại diện pháp luật hoặc cá nhân được ủy quyền thực hiện công bố thông tin vắng mặt thì thành viên Ban điều hành được ủy quyền điều hành thời điểm đó hoặc thành viên HĐQT thường trực thực hiện công bố thông tin.

3. Hồ sơ đăng ký, đăng ký lại người thực hiện công bố thông tin gồm Phiếu đăng ký người công bố thông tin, Bản cung cấp thông tin của người thực hiện công bố thông tin gửi về UBCKNN và SGDCK tối thiểu 24 giờ trước khi ủy quyền có hiệu lực (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục số 01, 02, 03 Quy chế này).

Điều 5. Phương tiện và hình thức công bố thông tin

1. Việc công bố thông tin được thực hiện thông qua các phương tiện công bố thông tin gồm:

a. Báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử (website) Kienlongbank hoặc các ấn phẩm khác của Kienlongbank;

b. Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;

c. Trang thông tin điện tử của SGDCK;

d. Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định của pháp luật (báo in, báo điện tử,...).

2. Kienlongbank có trách nhiệm công khai trang thông tin điện tử của Ngân hàng. Mọi cập nhật công bố thông tin trên trang thông tin điện tử, mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ trang thông tin điện tử phải thông báo cho UBCKNN và SGDCK biết theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, Kienlongbank thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử và thực hiện công bố thông tin trên phương tiện quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều này sau khi ngày nghỉ, ngày lễ kết thúc.

Điều 6. Tạm hoãn công bố thông tin

1. Kienlongbank tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì lý do bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn,...) và báo cáo UBCKNN, SGDCK về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện, trong đó nêu rõ lý do việc tạm hoãn công bố thông tin, đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.

2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Kienlongbank có trách nhiệm công bố đầy đủ thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Xử lý vi phạm về công bố thông tin

Cá nhân được giao nhiệm vụ, được ủy quyền công bố thông tin có hành vi vi phạm quy định pháp luật, quy định của Kienlongbank về công bố thông tin thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của Kienlongbank và của pháp luật. Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 8. Công bố thông tin định kỳ

Kienlongbank thực hiện công bố thông tin định kỳ các hoạt động sau:

1. Báo cáo tài chính năm (Báo cáo hợp nhất và Báo cáo riêng lẻ) đã được kiểm toán.

a. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Kienlongbank phải thực hiện công bố báo cáo tài chính năm.

b. Trường hợp Kienlongbank không thể hoàn thành việc công bố này trong thời hạn nêu trên thì có văn bản đề nghị UBCKNN xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính năm. Thời gian gia hạn không quá 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Báo cáo thường niên: Chậm nhất 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, nhưng không vượt quá 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Kienlongbank phải thực hiện công bố báo cáo thường niên (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 04 Quy chế này).

3. Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán.

a. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không vượt quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.

b. Trường hợp Kienlongbank không thể hoàn thành việc công bố báo cáo tài chính bán niên trong thời hạn nêu trên thì có văn bản đề nghị UBCKNN xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính bán niên. Thời gian gia hạn không quá 60 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính, hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có).

a. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý hoặc trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét, Kienlongbank phải thực hiện công bố báo cáo tài chính quý, hoặc báo cáo tài chính được soát xét (nếu có).

b. Trường hợp Kienlongbank không thể hoàn thành việc công bố báo cáo tài chính quý, hoặc báo cáo tài chính được soát xét trong thời hạn nêu trên thì có văn bản đề nghị UBCKNN xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính quý, hoặc báo cáo tài chính được soát xét (nếu có). Thời gian gia hạn tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý, hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này, Kienlongbank phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài

chính bán niên được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

6. Báo cáo tình hình quản trị Kienlongbank định kỳ 06 tháng và năm: Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo, Kienlongbank phải công bố thông tin về báo cáo tình hình quản trị Ngân hàng định kỳ 06 tháng và năm (*Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 05 Quy chế này*), đồng thời gửi bản dữ liệu điện tử Bảng cung cấp thông tin về quản trị Ngân hàng gửi SGDCK theo định dạng excel.

7. Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

a. Chậm nhất 10 ngày, trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông, Kienlongbank phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng, UBCKNN, SGDCK về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

b. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông.

c. Trường hợp không tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Kienlongbank phải công bố về chương trình và thời điểm dự kiến tổ chức các cuộc họp kế tiếp, tiếp tục duy trì việc đăng tải và cho phép cổ đông tải tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật cho tới khi tổ chức thành công họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Hoạt động chào bán và báo cáo sử dụng vốn.

a. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin về chào bán chứng khoán riêng lẻ, chào bán chứng khoán ra công chúng và các nội dung thay đổi nếu có (*Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 06, 07 Quy chế này*) theo quy định tại khoản 6, 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP, như sau:

(i) Trường hợp Kienlongbank chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định của HĐQT theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, liên quan tới tiêu chí xác định hoặc tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, mục đích sử dụng vốn, Kienlongbank phải báo cáo UBCKNN, SGDCK, đồng thời công khai nội dung thay đổi trên trang thông tin điện tử của Kienlongbank.
- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, Kienlongbank gửi báo cáo kết quả đợt chào bán cho UBCKNN, kèm theo xác nhận của ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán hoặc văn bản xác nhận của các bên tiếp nhận cổ phiếu hoán đổi.

(ii) Trường hợp Kienlongbank chào bán chứng khoán ra công chúng:

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, Kienlongbank phải báo cáo UBCKNN và công bố thông tin về kết quả chào bán kèm theo xác nhận của ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu từ đợt chào bán.

- Trong vòng 24 giờ ngay sau khi nhận được thông báo của SGDCK về việc hoàn tất thủ tục đăng ký giao dịch, Kienlongbank có trách nhiệm công bố thông tin về việc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom.

b. Trường hợp Kienlongbank huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, Kienlongbank phải báo cáo UBCKNN, SGDCK và công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (*Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 08, 09, 10 Quy chế này*).

9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Kienlongbank thực hiện công bố thông tin về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Ngân hàng và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang thông tin điện tử của Kienlongbank, SGDCK, UBCKNN, Trung tâm Lưu ký chứng khoán theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán.

10. Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhà nước, cổ đông lớn: Định kỳ 6 tháng/lần (6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm dương lịch), Kienlongbank thực hiện báo cáo danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn căn cứ trên danh sách cổ đông được chốt tại thời điểm gần nhất trước ngày 30/6, 31/12 gửi về SGDCK. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày đến hạn báo cáo (*Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 22 Quy chế này*).

Điều 9. Công bố thông tin bất thường

1. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ (*Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 11 Quy chế này*), kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

a. Tài khoản của Kienlongbank bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa, ngoại trừ trường hợp phong tỏa theo yêu cầu của Kienlongbank;

b. Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; bổ sung hoặc rút bớt một hoặc một số ngành nghề đầu tư, kinh doanh; bị đình chỉ hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động; thay đổi thông tin trong Bản cáo bạch sau khi đã được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán;

c. Biên bản họp/Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định hủy niêm yết, Kienlongbank phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;

d. Quyết định của HĐQT về việc mua hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán chứng khoán theo quy định pháp luật về doanh nghiệp.

đ. Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;

e. Quyết định về việc tổ chức lại Kienlongbank (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), giải thể; thay đổi tên, con dấu của Ngân hàng; thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc

đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Kienlongbank;

g. Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo đơn vị kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi đơn vị kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); đơn vị kiểm toán từ chối kiểm toán báo cáo tài chính của Kienlongbank; kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính (nếu có); ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính;

h. Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết; đóng, mở chi nhánh, văn phòng đại diện (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 12 Quy chế này);

i. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành hoặc người có liên quan;

k. Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu ưu đãi;

l. Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 13 Quy chế này). Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:

(i) Trường hợp Kienlongbank phát hành thêm cổ phiếu, tính từ thời điểm Kienlongbank báo cáo UBCKNN về kết quả phát hành theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;

(ii) Trường hợp Kienlongbank giao dịch cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm Kienlongbank báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định pháp luật về giao dịch cổ phiếu quỹ;

(iii) Trường hợp Kienlongbank mua lại cổ phiếu của cán bộ, nhân viên theo chương trình lựa chọn của người lao động trong Ngân hàng hoặc mua lại cổ phiếu lẻ của Kienlongbank thông qua công ty chứng khoán, Kienlongbank công bố thông tin trong vòng 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin.

m. Khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động của Kienlongbank được sửa đổi, bổ sung (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 14 Quy chế này);

n. Kienlongbank thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm các nhân sự trên, Kienlongbank gửi báo cáo cho UBCKNN, SGDCK Bản cung cấp thông tin của nhân sự mới (nếu có) (Theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 15, 16 Quy chế này).

Trường hợp có phát sinh thay đổi người có liên quan của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người đại diện theo pháp luật, Kienlongbank thực hiện



báo cáo SGDCK trong vòng 03 ngày làm việc (theo biểu mẫu đính kèm Phụ lục 16, 17 Quy chế này).

o. Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của Kienlongbank;

p. Khi nhận được quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của Kienlongbank; kết luận của cơ quan thuế về việc Ngân hàng vi phạm pháp luật về thuế;

q. Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu dẫn đến tổng giá trị các khoản vay của Kienlongbank có giá trị từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên tính tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét.

Trường hợp tổng giá trị các khoản vay của Kienlongbank đạt từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên tính tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét, Kienlongbank công bố thông tin về các quyết định vay thêm hoặc phát hành thêm trái phiếu có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên theo báo cáo tài chính năm gần nhất đã kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét;

r. Kienlongbank nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;

s. Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh hoặc tình hình quản trị của Kienlongbank.

2. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:

a. Việc công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 8 Quy chế này;

b. Trường hợp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản, chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, Kienlongbank phải công bố trên trang thông tin điện tử của Kienlongbank, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.

3. Khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này, Kienlongbank phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).

4. Kienlongbank công bố thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.

Kienlongbank báo cáo và nộp đầy đủ các tài liệu là căn cứ pháp lý liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu cho Trung tâm lưu ký chứng khoán, SGDCK, UBCKNN, đồng thời công bố thông tin chậm nhất 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

5. Ngoài ra, Kienlongbank công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt sau:

a. Sau khi thay đổi kỳ kế toán, Kienlongbank công bố báo cáo tài chính khi thay đổi kỳ kế toán đã được kiểm toán theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày đơn vị kiểm toán ký báo cáo kiểm toán;

b. Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp, Kienlongbank công bố báo cáo tài chính sau khi chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đơn vị kiểm toán ký báo cáo kiểm toán;

c. Sau khi chia, tách, sáp nhập, Kienlongbank là doanh nghiệp bị chia, bị tách hoặc bị sáp nhập công bố Báo cáo tài chính khi chia tách, sáp nhập doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đơn vị kiểm toán ký báo cáo kiểm toán;

d. Vốn góp của chủ sở hữu bị giảm từ 10% trở lên hoặc tổng tài sản bị giảm từ 10% trở lên tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét;

đ. Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ; quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của Kienlongbank tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét; quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn); quyết định mua, bán tài sản có giá trị từ 15% trở lên trên tổng sản của Kienlongbank tính tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét;

e. Được chấp thuận hoặc bị hủy bỏ niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán nước ngoài.

Điều 10. Công bố thông tin theo yêu cầu

1. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin theo yêu cầu trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK đối với các sự kiện sau:

- a. Khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
- b. Có thông tin liên quan đến Kienlongbank ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.

2. Nội dung thông tin công bố theo yêu cầu phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN, SGDCK yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của Kienlongbank về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 11. Công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu quỹ

1. Khi thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ theo điểm d, 1 khoản 1 Điều 9 Quy chế này, Kienlongbank phải công bố thông tin theo quy định tại Điều 3 Thông tư 155/2015/TT-BTC, Luật Chứng khoán, Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Nghị định 60/2015/NĐ-CP, Thông tư 162/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn.

2. Trường hợp Kienlongbank mua lại cổ phiếu quỹ của chính Ngân hàng, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì Kienlongbank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.

Điều 12. Công bố thông tin về giao dịch của người nội bộ Kienlongbank và người có liên quan

1. Người nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành của Kienlongbank và những người có liên quan của người nội bộ khi thực hiện giao dịch chứng khoán phải thực hiện công bố thông tin.

2. Việc công bố thông tin của người nội bộ nêu ở khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính ban hành, Điều 24, Điều 32 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 do Thủ tướng Chính phủ ban hành:

- Tối thiểu 03 ngày làm việc trước khi thực hiện giao dịch, cá nhân được nêu ở khoản 1 Điều này phải công bố thông tin và báo cáo cho UBCKNN, SGDC, Kienlongbank về việc dự kiến giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại SGDC (như các giao dịch cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu).

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, người nội bộ của Kienlongbank và người có liên quan người nội bộ phải báo cáo UBCKNN, SGDC, Kienlongbank về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết số lượng đăng ký (nếu có) (Theo biểu mẫu ban hành kèm Phụ lục số 18, 19 Quy chế này).

3. Trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký giao dịch không còn là người nội bộ của Kienlongbank hoặc người có liên quan người nội bộ, đối tượng đăng ký giao dịch vẫn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại khoản 1, 2 Điều này.

4. Trường hợp người nội bộ của Kienlongbank hoặc người có liên quan của người nội bộ đồng thời là cổ đông lớn sở hữu từ 5% cổ phần trở lên của Kienlongbank thì chỉ phải thực hiện công bố thông tin theo khoản 1, 2 Điều này, mà không cần áp dụng Điều 13 Quy chế này.

5. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin trên trang tin điện tử của Ngân hàng trong vòng 03 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo liên quan đến giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của người nội bộ Kienlongbank và người có liên quan của người nội bộ theo quy định tại Điều này.

Điều 13. Công bố thông tin về sở hữu cổ phiếu của cổ đông lớn

1. Tổ chức, cá nhân, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của Kienlongbank (cổ đông lớn); hoặc khi không còn là cổ đông lớn; hoặc khi có sự tăng hoặc giảm tỷ lệ sở hữu cổ phiếu qua các ngưỡng 1% (kể cả trường hợp cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc được nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm,...) phải công bố thông tin và báo cáo về giao dịch cổ phiếu cho Kienlongbank, UBCKNN, SGDC trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn, hoặc kể từ ngày có sự thay đổi tăng/giảm tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (Theo biểu mẫu ban hành kèm Phụ lục 23, 24 Quy chế này).

2. Quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của cổ đông lớn do Kienlongbank thực hiện mua/bán cổ phiếu quỹ hoặc phát hành thêm cổ phiếu quỹ mà nhà đầu tư không thực hiện giao dịch mua/bán cổ phiếu hoặc không thực hiện quyền mua cổ phiếu.

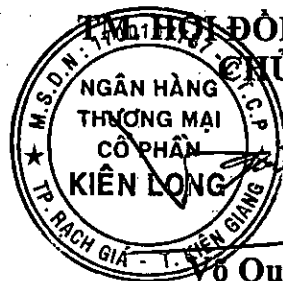
3. Kienlongbank thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng trong vòng 03 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo liên quan đến sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của các đối tượng được quy định tại Điều này.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực theo Quyết định ban hành.
2. Những nội dung không được đề cập trong Quy chế này được thực hiện theo những quy định hiện hành của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và của Kienlongbank.
3. Những quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tại các văn bản khác do Kienlongbank ban hành trái với quy định tại Quy chế này sẽ bị hủy bỏ và áp dụng theo quy định của Quy chế này.
4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị quyết định. 



Võ Quốc Thắng



DANH MỤC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

SỐ PHỤ LỤC	TÊN MẪU BIỂU
Phụ lục số 1	GIẤY ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
Phụ lục số 2	BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
Phụ lục số 3	CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCKNN
Phụ lục số 4	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Phụ lục số 5	BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Phụ lục số 6	ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Phụ lục số 7	BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Phụ lục số 8	BÁO CÁO THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Phụ lục số 9	BÁO CÁO THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG
Phụ lục số 10	BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG
Phụ lục số 11	CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
Phụ lục số 12	THÔNG BÁO (THAY ĐỔI) MÔ HÌNH CÔNG TY VÀ LOẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Phụ lục số 13	THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH
Phụ lục số 14	THÔNG BÁO THAY ĐỔI GCN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG/ GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
Phụ lục số 15	THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
Phụ lục số 16	DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ CÓ LIÊN QUAN
Phụ lục số 17	THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
Phụ lục số 18	THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
Phụ lục số 19	THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI, QUYỀN MUA CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ, QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
Phụ lục số 20	BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
Phụ lục số 21	BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI; QUYỀN MUA CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
Phụ lục số 22	BÁO CÁO DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN
Phụ lục số 23	BÁO CÁO NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN
Phụ lục số 24	BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN

PHỤ LỤC SỐ 01

GIẤY ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /GUQ-NHKL , ngày.....tháng.....năm

GIẤY ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

I. Bên ủy quyền (sau đây gọi là “Bên A”) (là tổ chức có nghĩa vụ công bố thông tin):

- Tên giao dịch của tổ chức, công ty: **NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG**
- Mã chứng khoán:
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax: Email:
- Website:

II. Bên được ủy quyền (sau đây gọi là “Bên B”):

- Ông (Bà):
- Số CMND (hoặc số hộ chiếu): Ngày cấp Nơi cấp:
- Địa chỉ thường trú:
- Chức vụ tại Kienlongbank:

III. Nội dung ủy quyền:

- Bên A ủy quyền cho Bên B làm “Người được ủy quyền công bố thông tin” của Bên A.
- Bên B có trách nhiệm thay mặt Bên A thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định pháp luật.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày đến khi có thông báo hủy bỏ bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

BÊN A
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tài liệu đính kèm:

- Bản cung cấp thông tin người được ủy quyền công bố thông tin.

PHỤ LỤC SỐ 02

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

((Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long))

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên:
- 2/ Giới tính:
- 3/ Ngày tháng năm sinh:
- 4/ Nơi sinh:
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu:..... Ngày cấp Nơi cấp
- 6/ Quốc tịch:..... 7/ Dân tộc:
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại:.....
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin:
- 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:.....
- 13/ Số CP nắm giữ:....., chiếm% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
+ Cá nhân sở hữu:.....
- 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):.....
- 15/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

STT.	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):.....

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 03

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCKNN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Trụ sở chính:

Điện thoại:

Fax:

Người thực hiện công bố thông tin:

Địa chỉ:

Điện thoại di động:; Điện thoại cơ quan:.....

Fax:

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

1.....

2.

3.....

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

(Ký tên đóng dấu và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

((Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long))

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty.....

Năm báo cáo.....

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
- Vốn điều lệ:
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:
- Số fax:
- Website:
- Mã cổ phiếu (nếu có):

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)
- Các sự kiện khác

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).....
- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).....

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.....
- Cơ cấu bộ máy quản lý.....
- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Kienlongbank tại các công ty con, công ty liên kết).....

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Kienlongbank.....
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Kienlongbank.....

5. *Các rủi ro*: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Ngân hàng, trong đó có rủi ro về môi trường).....

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

- Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp.....

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Kienlongbank phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác.....

- Những thay đổi trong Ban điều hành.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp Kienlongbank đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết).....

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết.....

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm X - 1	Năm X	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu	Năm X-1	Năm X	Ghi chú
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ			
- Tổng tài sản có			
- Tỷ lệ an toàn vốn			
2. Kết quả hoạt động kinh doanh/			
- Doanh số huy động tiền gửi			
- Doanh số cho vay			
- Doanh số thu nợ			

- Nợ quá hạn			
- Nợ khó đòi			
- Hệ số sử dụng vốn			
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh			
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ			
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ			
3. Khả năng thanh khoản			
- Khả năng thanh toán ngay			
- Khả năng thanh toán chung			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp Kienlongbank có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của Kienlongbank liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.....

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.....

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.....

e) Các chứng khoán khác: Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của Ngân hàng với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ, nhân viên, người quản lý của Ngân hàng) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Kienlongbank

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Kienlongbank)

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Ngân hàng so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch kinh doanh (nếu có).

- Những tiến bộ Kienlongbank đã đạt được.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Ngân hàng

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải).

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Kienlongbank đối với cộng đồng địa phương

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Kienlongbank

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Kienlongbank, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên).

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

PHỤ LỤC SỐ 05
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2 (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	☐ ☐
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không)	
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không)	
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	
14	Hội đồng quản	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
15	trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	
17		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)	
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm?	
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	
22	Ban kiểm soát	Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?	
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)	
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát trong năm	
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 06

ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

GIẤY ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Cổ phiếu:(tên cổ phiếu)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN

1. Tên tổ chức đăng ký chào bán (đầy đủ):
2. Tên giao dịch:
3. Vốn điều lệ (nêu rõ vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ thực góp):
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Điện thoại: Fax:
6. Nơi mở tài khoản: Số hiệu tài khoản:
7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ngày tháng năm
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Mã số:
 - Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - Tổng mức vốn kinh doanh:

II. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu:
2. Loại cổ phiếu: (nêu rõ các đặc điểm liên quan đến cổ phiếu chào bán trong trường hợp cổ phiếu chào bán không phải là cổ phiếu phổ thông).
.....
3. Mệnh giá cổ phiếu: đồng.
4. Thời gian hạn chế chuyển nhượng:
5. Giá chào bán cao nhất dự kiến: đồng/cổ phiếu.
6. Giá chào bán thấp nhất dự kiến: đồng/cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: cổ phiếu.
8. Thời gian chào bán: (Nêu thời điểm bắt đầu thực hiện chào bán và thời điểm kết thúc việc chào bán).....

9. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: đồng.

10. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Nêu phương án sử dụng, tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và nguồn vốn đối ứng khác (nếu có))

IV. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CHÀO BÁN

- a) Tiêu chí lựa chọn đối tượng được chào bán:
- b) Danh sách dự kiến (đính kèm):
- c) Quan hệ của các đối tượng được chào bán với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành (nếu có)

V. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

- Tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có)
-

VI. TÀI LIỆU KÈM THEO

- 1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán.
- 2. Quyết định của Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí lựa chọn đối tượng được chào bán cổ phiếu riêng lẻ và danh sách các đối tượng được chào bán dự kiến.
- 3. Tài liệu cung cấp thông tin cho nhà đầu tư (nếu có).
- 4. Văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có).
- 5. Các giải trình hoặc/và tài liệu chứng minh đáp ứng tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài và tuân thủ quy định về hình thức đầu tư trong trường hợp chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài.
- 6. Cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có).
- 7. Các tài liệu khác (nếu có).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 07
BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Cổ phiếu:..... (tên cổ phiếu)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

I. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán:.....

2. Loại cổ phiếu:.....

3. Mệnh giá:.....

4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:.....

5. Tổng số lượng vốn huy động dự kiến:.....

6. Ngày bắt đầu chào bán:.....

7. Ngày hoàn thành đợt chào bán:.....

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối:, chiếm% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.

2. Giá bán: (nêu giá bán thấp nhất, giá bán cao nhất và giá bán bình quân gia quyền).

3. Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: đồng.

4. Tổng chi phí: đồng.

- Phí phân phối cổ phiếu:.....

-

5. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: đồng.

III. DANH SÁCH VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

ST T	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu hoặc GCN ĐKKD hoặc Giấy phép TL và HĐ (đối với nhà đầu tư là tổ chức)	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán

(Nêu rõ lý do thay đổi nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu trong trường hợp danh sách các nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu có thay đổi so với danh sách đã đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 08

**BÁO CÁO THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO CÁO
THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Cổ phiếu:.... (tên cổ phiếu)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán:

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

I. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán:.....
2. Loại cổ phiếu:.....
3. Mệnh giá:.....
4. Số lượng cổ phiếu chào bán:.....
5. Tổng số lượng vốn huy động:.....
6. Ngày bắt đầu chào bán:.....
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán:.....

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ.
2. Phương án thay đổi (điều chỉnh).....
3. Lý do thay đổi.....
4. Căn cứ thay đổi: (Nghị quyết HĐQT số.... ngày.....tháng năm....., Nghị quyết ĐHĐCĐ số.... ngày.....tháng năm.....).
5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố tại:....., ngày..... tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 09

**BÁO CÁO (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO CÁO
THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG
Chứng khoán:.... (tên chứng khoán), GCN chào bán số.../UBCK-GCN
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.../.../20...

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán:
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:.....

I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Tên chứng khoán chào bán:.....
2. Loại chứng khoán:.....
3. Mệnh giá:.....
4. Số lượng chứng khoán chào bán:
5. Tổng số lượng vốn huy động:
6. Ngày bắt đầu chào bán:
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán:

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán ra công chúng.
2. Phương án thay đổi (điều chỉnh)
3. Lý do thay đổi.....
4. Căn cứ thay đổi: (Nghị quyết HĐQT số.....ngày...tháng ... năm, Nghị quyết HĐQT số.....ngày.... tháng năm);
5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố tại:....., ngày.....tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 10
BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN
CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO CÁO
TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN
CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG
Chứng khoán:..... (tên chứng khoán)GCN chào bán số.../UBCK-GCN
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày.../.../20...

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán:
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:.....

I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Tên chứng khoán chào bán:.....
2. Loại chứng khoán:.....
3. Mệnh giá:.....
4. Số lượng chứng khoán chào bán:.....
5. Tổng số lượng vốn huy động:.....
6. Ngày bắt đầu chào bán:
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán:

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Tiến độ dự án đã công bố theo Bản cáo bạch:.....
2. Tiến độ dự án hiện tại:.....
3. Những thay đổi, điều chỉnh (nếu có) và nguyên nhân, lý do điều chỉnh.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 11
CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức:
- Mã chứng khoán:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ: Fax:
- E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố:

.....
...

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày ___/___/___ tại đường dẫn _____.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 12

THÔNG BÁO (THAY ĐỔI) MÔ HÌNH CÔNG TY VÀ LOẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)*

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

**THÔNG BÁO (THAY ĐỔI) MÔ HÌNH CÔNG TY
VÀ LOẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư 155/2015/TT-BTC, Ngân hàng TMCP Kiên Long thông báo về việc thay đổi mô hình công ty và loại báo cáo tài chính (BCTC) như sau:

- Tên tổ chức:
- Mã chứng khoán:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ:Fax:
- E-mail:
- Website:

I. Thông tin đăng ký lần đầu/trước khi thay đổi:

1. Mô hình công ty (chỉ đánh dấu loại hình phù hợp):

- ☐ Không có công ty con và đơn vị kế toán trực thuộc
- ☐ Có đơn vị kế toán trực thuộc
- ☐ Có công ty con
- ☐ Có đơn vị kế toán trực thuộc và công ty con

2. Loại BCTC công bố thông tin (chỉ đánh dấu các loại BCTC đăng ký công bố thông tin theo quy định tương ứng với loại hình nêu tại khoản 1 mục này):

- ☐ BCTC riêng của công ty
- ☐ BCTC tổng hợp
- ☐ BCTC hợp nhất

II. Thông tin sau khi thay đổi

1. Mô hình công ty (chỉ đánh dấu loại hình phù hợp):

- ☐ Không có công ty con và đơn vị kế toán trực thuộc
- ☐ Có đơn vị kế toán trực thuộc
- ☐ Có công ty con
- ☐ Có đơn vị kế toán trực thuộc và công ty con

2. Loại BCTC công bố thông tin (chỉ đánh dấu các loại BCTC đăng ký công bố thông tin theo quy định tương ứng với loại hình nêu tại khoản 1 mục này):

- ☐ BCTC riêng của công ty
- ☐ BCTC tổng hợp
- ☐ BCTC hợp nhất

3. Lý do thay đổi:

4. Ngày bắt đầu có hiệu lực:

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Tài liệu liên quan đến việc thay đổi thông tin đã đăng ký.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 13
THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU
CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT
ĐANG LƯU HÀNH

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức:
- Mã chứng khoán:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ: Fax:
- E-mail:
- Website:

ST T	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)				
2	Tổng số cổ phiếu				
3	Số lượng cổ phiếu quỹ				
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành				
5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có)				

*** Tài liệu đính kèm:**

- Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán
thay đổi/các tài liệu khác có liên quan

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 14

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/
GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG/GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)**

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/
GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG/GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy phép hoạt động số _____ ngày ____/____/____, do (cơ quan) _____ cấp, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy phép hoạt động của Công ty chúng tôi như sau:

- Tên tổ chức:
- Mã chứng khoán:
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ:.....Fax:
- E-mail:
- Website:
- 1. Thông tin trước khi thay đổi:
- 2. Thông tin sau khi thay đổi:
- 3. Lý do thay đổi (nếu có):.....
- 4. Ngày có hiệu lực:

*** Tài liệu đính kèm:**
Giấy phép hoạt động mới

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 15
THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số_ ngày và/hoặc Nghị quyết ĐHĐCĐ số_ ngày_ của Công ty_ (tên tổ chức), chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty_ (tên tổ chức) như sau:

Trường hợp bổ nhiệm (*):

- Ông (bà):
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm:
- Chức vụ được bổ nhiệm:
- Thời hạn bổ nhiệm:
- Ngày bắt đầu có hiệu lực:

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

- Ông (bà):
- Không còn đảm nhận chức vụ:
- Lý do miễn nhiệm (nếu có):
- Ngày bắt đầu có hiệu lực:

***Tài liệu đính kèm:**

- Quyết định HĐQT/Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;
- Danh sách người có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 16
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán:

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Văn A	Người nội bộ							
1.1	Nguyễn Thị B	Người có liên quan của Nguyễn Văn A							
1.2	Nguyễn Văn C	Người có liên quan của Nguyễn Văn A							
2									
2.1									
2.2									

*** Ghi chú:**

1. Người nội bộ Kienlongbank bao gồm: Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người đại diện theo pháp luật của Kienlongbank.
2. Cột 8, cột 9: Áp dụng đối với người nội bộ.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 17
THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NHKL

....., ngày.....tháng.....năm

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Người nội bộ

- Ông (bà):
- Chức vụ hiện tại:

2. Người có liên quan:

- Ông (bà):
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:
- E-mail:
- Mối quan hệ mới phát sinh/Mối quan hệ trước đây với người nội bộ:
- Lý do phát sinh mối quan hệ liên quan/không còn liên quan:
- Ngày bắt đầu có hiệu lực:

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 18
THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
((Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long))

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức:
- Quốc tịch:.....
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp.
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại Fax: Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng):

- Họ và tên người nội bộ:
- Quốc tịch:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Điện thoại liên hệ:.....Fax:.....Email:.....
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ:.....
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):
- 3. Mã chứng khoán giao dịch:
- 4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3:..... tại công ty chứng khoán:
- 5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:
- 6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi.
- 7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch:.....
- 8. Mục đích thực hiện giao dịch:
- 9. Phương thức giao dịch:
- 10. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ ngày..... đến ngày

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 19

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA
CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ, QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA
CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ, QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức:
- Quốc tịch:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại Fax: Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng):

- Quốc tịch:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên hệ: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):

3. Mã chứng khoán giao dịch:

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3:..... tại công ty chứng khoán/:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:
6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có:
7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi:
8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng.
9. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:
10. Phương thức giao dịch:
11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ ngày..... đến ngày

(*) Là số cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến sẽ mua theo tỷ lệ thực hiện quyền, ví dụ: số quyền mua là 1.000, tỷ lệ thực hiện là 5:1 thì số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến mua là 200

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 20

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ
CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức:
- Quốc tịch:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp:
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại Fax: Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có): và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:(nêu rõ lý do):

(*): Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng):

- Họ và tên người nội bộ:
- Quốc tịch:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên hệ: Fax: Email:
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục I đăng ký giao dịch:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
- Mọi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):
- 3. Mã chứng khoán giao dịch:
- 4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3: tại công ty chứng khoán:
- 5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:
- 6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng:
- 7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi) (**):
- 8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch:
- 9. Phương thức giao dịch:
- 10. Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày đến ngày

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 21

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI; QUYỀN MUA
CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ,
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 21 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI;
QUYỀN MUA CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/TRÁI PHIẾU CHUYÊN ĐỔI
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ
CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:
 2. Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức:
 - Quốc tịch:
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp:
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại Fax: Email: Website:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
 - Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có) và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nếu rõ lý do) *:
- *: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/quỹ đại chúng.*
2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng):
 - Họ và tên người nội bộ:

- Quốc tịch:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên hệ: Fax: Email:
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):
- 3. Mã chứng khoán giao dịch:
- 4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3: tại công ty chứng khoán:
- 5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi giao dịch trái phiếu chuyển đổi; quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi:
- 6. Tỷ lệ thực hiện quyền mua hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:
- 7. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng:
- 8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu) đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng (**):
- 9. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:
- 10. Phương thức giao dịch:
- 11. Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày đến ngày

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/người có liên quan phải giải trình nguyên nhân)

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BẢO CÁO/
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 22

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: /BC-NHKL

Rạch Giá, ngày tháng năm

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán:

Ngày chốt danh sách sở hữu:

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đồng		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đồng lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 23

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ
NĂM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG QUỸ QUỸ ĐÓNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN,
NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG QUỸ QUỸ ĐÓNG**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư:.....
 - Quốc tịch:.....
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp.....
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại: Fax: Email: Website:
2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu):
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan:.....
 - Quốc tịch:.....
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp.....
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có):.....
 - Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư:.....
3. Tên cổ phiếu/mã chứng khoán sở hữu:
4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3: Tại công ty chứng khoán:.....
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:
6. Số lượng cổ phiếu đã mua/bán/cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn sở hữu từ 5% cổ phần:.....
7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi):.
8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn nắm giữ từ 5% cổ phần:.....
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ:.....
10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch:

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

PHỤ LỤC SỐ 24
BÁO CÁO VỀ SỰ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA
CÔNG ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-HĐQT ngày 2 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO VỀ SỰ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA
CÔNG ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ngân hàng TMCP Kiên Long

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư:
 - Quốc tịch:
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp:
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại: Fax: Email: Website:
2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu):
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan:
 - Quốc tịch:
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có):
 - Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư:
3. Tên cổ phiếu /mã chứng khoán sở hữu:
4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3: Tại công ty chứng khoán:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch:
6. Số lượng cổ phiếu đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/: ..
7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch:
8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ:
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: ...
10. Lý do thay đổi sở hữu:
11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu:
12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có):

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)